

TAND HUYỆN THIỆU HOÁ
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 15 /2017/HSST
 Ngày 22 / 6 / 2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HOÁ, TỈNH THANH HÓA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Thông

Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Nhân

Bà Nguyễn Thị Thúy

Th- ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa : Ông Lê Văn Hân - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa Bà Ngô Thị Hạnh - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 6 năm 2017 Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa . Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 16/2017 /HSST ngày 30/5/2017 đối với bị cáo:

Lê Viết H - Sinh năm 1998

Trú tại: Thôn 9, xã Thiệu Viên, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa : 9/12;

Con ông Lê Viết Ch- SN 1964 và con bà NguyễnThị V -SN 1965;

Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 11/3/2017 đến ngày 16/3/2017 thay thế biện pháp ngăn chặn “ Cấm đi khỏi nơi c- trú”; Bị cáo có mặt

Ng- ời bào chữa: Ông Lê Khắc H –Trợ giúp viên pháp lý Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 7, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà n- ớc tỉnh Thanh Hóa bào chữa cho bị cáo Lê Viết H

Ng- ời bị hại

Anh Nguyễn Tuấn A - Sinh năm 1999(Vắng mặt)

Trú tại: Thôn 6, xã Thiệu Lý, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án tóm tắt nh- sau:

Vào 6 giờ 00 phút ngày 10/3/2017 Lê Viết H ở thôn 9 xã thiệu Viên, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa đến nhà anh Nguyễn Tuấn A ở thôn 6 xã Thiệu Lý, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa chơi và ngủ lại. Đến khoảng 7 giờ ngày

11/3/2017 anh Nguyễn Tuấn A dậy đi làm thợ cơ khí, thấy Lê Viết H đang ngủ nên Tuấn Anh không gọi. Hùng ngủ dậy không thấy Tuấn Anh đâu, thấy điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A39 màu vàng, số IMEI1: 862049036395691 của Tuấn A đang sạc pin ở bàn gần gi-ờng nên đã nảy sinh ý định trộm cắp, sau khi trộm cắp đ-ợc chiếc điện thoại của Nguyễn Tuấn A, H bán tại cửa hàng Anh Q ở thị trấn Vạn Hà, huyện Thiệu Hóa đ-ợc 1.800.000đ (Chị Lê Thị Th là chủ cửa hàng). Bán điện thoại xong thì Lê Viết H đã trả cho một ng-ời tên D ở xã Đông Thanh, huyện Đông Sơn số tiền là 550.000đ, còn lại 1.250.000đ đã giao nộp cho Công an huyện Thiệu Hóa.

Tại phiên tòa hôm nay bị hại anh Nguyễn Tuấn A vắng mặt nh-ng đã khai báo, Khoảng 8 giờ ngày 11/3/2017 mẹ của Nguyễn Tuấn Anh gọi cho Tuấn Anh không đ-ợc nên đã gọi điện vào máy của ông chủ nơi Tuấn A đang làm, thì Tuấn A trả lời: Điện thoại đang sạc pin để ở nhà nh-ng mẹ Tuấn A là chị Lê Thị H tìm không thấy, còn Lê Viết H đã dậy và đi đâu không biết. Nguyễn Tuấn A về nhà tìm không thấy điện thoại đã gọi vào điện thoại của mình cũng không liên lạc đ-ợc nên đã báo cơ quan điều tra làm rõ hành vi của Lê Viết H.

Chiếc điện thoại mà Lê Viết H đã trộm cắp của anh Nguyễn Tuấn A đã đ-ợc cơ quan điều tra thu giữ tại cửa hàng điện thoại Anh Q. Ngày 13/3/2017 Hội đồng định giá tài sản, Ủy ban nhân dân huyện Thiệu Hóa xác định trị giá thực tế chiếc điện thoại di động OPPO A39 có giá là 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng),

Ngày 17/3/2017 cơ quan điều tra đã trả chiếc điện thoại cho anh Nguyễn Tuấn A, anh Nguyễn Tuấn A không có yêu cầu bồi th-ờng về dân sự.

Vật chứng số tiền 1.250.000đ, hiện đang quy trữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa.

Bị cáo và gia đình đã trả 1.800.000đ cho chị Lê Thị Th.

Tại phiên tòa ngày hôm nay Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố số 17/KSĐT-TA Ngày 30/5/2017 đối với bị cáo Lê Viết H Về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b,h,p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật hình sự xử phạt Lê Viết H từ 06 đến 09 tháng tù cho h-ởng án treo, ấn định thời gian thử thách và áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự ; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại số tiền 1.250.000đ cho bị cáo, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Công nhận tài sản ng-ời bị hại đã nhận đủ không yêu cầu gì.

□ kiến của ng-ời bào chữa cho bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm tội trộm cắp tài sản, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt án treo hoặc cho bị cáo đ-ợc h-ởng hình phạt nhẹ hơn.

Bị cáo nhận tội không tranh luận với Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo đ-ợc cải tạo tại địa ph-ơng.

Căn cứ vào chứng cứ tài liệu đ-ợc thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ ý kiến của kiểm sát viên, ng-ời bào chữa, bị cáo và những ng-ời tham gia tố tụng khác .

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã đ- ọc thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy.

Về phân tố tụng và hành vi tố tụng; Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa đã tiến hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Viết H khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp bản cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, phù hợp với báo cáo của ng- ời bị hại và chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án . Do vậy Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận. Ngày 11/3/2017 Lê Viết H đã trộm cắp của anh Nguyễn Tuấn A 01 chiếc điện thoại di động OPPO A39 màu vàng, số IMEI1: 862049036395691 trị giá 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm đồng). Hành vi của bị cáo đã phạm tội “ Trộm cắp tài sản” đ- ọc quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất vụ án đây là vụ án xâm phạm đến quyền sở hữu của ng- ời khác, bị cáo lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản đã thực hiện hành vi lén lút để trộm cắp tài sản, tài sản bị cáo trộm cắp trị giá 3.500.000đ.

Xét về nhân thân và trách nhiệm hình sự, Tiền án, tiền sự không, từ tr- ớc đến nay bị cáo không bị xử phạt hành chính, không phạm tội.

Xét các tình tiết giảm nhẹ, bị cáo phạm tội lần đầu phạm tội thuộc tr- ờng hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khắc phục hậu quả, đầu thú, ng- ời bị hại có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo. Vì vậy bị cáo đ- ọc h- ớng các tình tiết giảm nhẹ đ- ọc quy định tại các điểm b, h,p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự. bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi c- trú rõ ràng vì vậy áp dụng Điều 60 của Bộ luật hình sự cho bị cáo đ- ọc cải tạo tại địa ph- ơng.

Bị cáo lao động tự do thu nhập thấp, không ổn định vì vậy miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Trách nhiệm dân sự anh Nguyễn Tuấn Anh đã nhận lại chiếc điện thoại di động và không yêu cầu gì về phần bồi th- ờng dân s- vì vậy không xét.

Trong vụ án này chị Lê Thị Th là chủ cửa hàng điện thoại Anh Q khi mua chiếc điện thoại của bị cáo, chị Th không biết chiếc điện thoại do bị cáo trộm cắp mà có. Vì vậy cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp, số tiền chị Th mua chiếc điện thoại 1.800.000đ bị cáo đã trả cho chị Th, chị Thu đã nhận và không có yêu cầu gì vì vậy không xét.

Tang vật vụ án hiện đang quy trữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa số tiền 1.250.000đ của Lê Viết H. Số tiền này không liên quan đến vụ án vì vậy trả lại cho Lê Viết H

☐n phí bị cáo phải nộp án phí hình s- sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Lê Viết H phạm tội “ Trộm cắp tài sản” .

Áp dụng : khoản 1 Điều 138; điểm b, h,p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Điều 60 của bộ luật hình sự.

Xử phạt : Lê Viết H 06 (Sáu) tháng tù cho h- ởng án treo thời gian thử thách là 12 (M- ời hai) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho ủy ban nhân dân xã Thiệu Viên, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Khi bị cáo thay đổi nơi c- trú áp dụng khoản 1 điều 69 của luật thi hành án hình sự.

□p dụng Điều 42 của Bộ luật Hình sự, Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại cho Lê Viết Hùng 1.250.000đ (Một triệu hai trăm năm m- ời nghìn đồng) đang quy trữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/5/2017

□p dụng : Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 Ngày 30/12/2016. Tiểu mục 1 mục I phần A danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết.

□n phí : Buộc Lê Viết H phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Khi bản án đ- ọc thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự , Ng- ời phải thi hành án khoản tiền án phí . Nếu không tự nguyện thi hành án sẽ bị c- ưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án đ- ọc thực hiện theo quy định tại Điều 30 của luật thi hành án dân sự.

□p dụng Điều 231, Điều 234 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo đ- ọc quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với ng- ời bị hại vắng mặt đ- ọc quyền kháng cáo 15 ngày kể từ ngày tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhân:

- Bị cáo.
- VKSND huyện Thiệu Hóa.
- Tòa án tỉnh Thanh Hóa.
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa.
- Công an huyện Thiệu Hóa.
- Ng- ời bị hại
- L- u Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Đình Thông